

Số: 04/2023/QĐST-KDTM

Hậu Lộc, ngày 28 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2023/TLST-KDTM ngày 22 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: Số 2 đường L, phường T, quận B, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng N.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nhữ Ngọc T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N, chi nhánh huyện H, Bắc Thanh Hoá.

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Theo Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng N.

Bị đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm 1983.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn X, sinh năm 1980 (ông X uỷ quyền cho bà N theo giấy uỷ quyền ngày 29/3/2023).

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã Nc, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Các bên thống nhất thỏa thuận: Tính đến ngày 20/4/2023 bà Trần Thị N còn nợ Ngân hàng N tổng số tiền là: 1.149.365.896 đồng (Một tỷ một trăm bốn mươi chín triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm chín sáu đồng). Trong đó: Nợ gốc: 1.081.700.000 đồng, lãi 67.665.896 đồng.

2.2. Về thời hạn, phương thức và số tiền trả nợ: Hai bên thống nhất thỏa thuận chia làm các kỳ trả nợ như sau:

Từ tháng 4/2023 cho đến hết tháng 12/2023 mỗi tháng bà Trần Thị N phải trả cho Ngân hàng N số tiền gốc và lãi là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng.

Từ tháng 01/2024 trở đi mỗi tháng bà Trần Thị N phải trả cho Ngân hàng N số tiền gốc và lãi là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng cho đến khi hết số nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 21/4/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp bà Trần Thị N vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ hạn trả nợ theo thỏa thuận này thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thanh toán cho toàn bộ khoản nợ và các chi phí khác phát sinh.

Tài sản thế chấp của bà Trần Thị N và ông Phạm Văn X theo biên bản xem xét, thẩm định ngày 20/4/2023 gồm: Thửa đất số 325 tờ bản đồ số 07, diện tích 122m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BS 695924 số vào sổ cấp GCN CH0864 do UBND huyện H cấp ngày 31/12/2013 cho ông Phạm Văn X và bà Trần Thị N ở thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hoá. Qua đo đạc, kiểm tra hiện trạng, cụ thể mốc giới như sau:

Phía Bắc giáp hộ ông Phạm Văn L thửa 309, số đo 15,25m; phía Nam giáp hộ ông Nguyễn Văn T thửa 341 và hộ ông Nguyễn Văn Đ thửa 340, số đo 17,20m; Phía

Đông giáp ngõ đi chung các hộ, số đo 7,17m; phía Tây giáp ngõ đi chung các hộ, số đo 9,05m và tài sản gắn liền với đất là 01 nhà ở hai tầng, tường xây gạch, khung cột, bê tông cốt thép, diện tích xây dựng 84m², diện tích sàn 115m², xây dựng năm 2014.

3. Về án phí: Bà Trần Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 23.240.488 đồng (*Hai mươi ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.072.455 đồng (*Hai mươi ba triệu không trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2022/0005218 ngày 21/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- TAND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hậu Lộc.
- Chi cục THADS H.Hậu Lộc.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga